

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 206/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Bà **Bùi Thị V**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Ông **Bùi Văn U**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị V và ông Bùi Văn U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Bùi Thị V và ông Bùi Văn U thuận tình ly hôn nhau.

2.2. *Về con chung*: Bà Bùi Thị V và ông Bùi Văn U có 02 con chung là Bùi Thị Phi Y, sinh ngày 05/9/1993 và Bùi Đức D, sinh ngày 21/5/2005. Đối với con lớn là Bùi Thị Phi Y đã trưởng thành và lập gia đình riêng, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng nên các đương sự không có ý kiến gì. Khi ly hôn, bà Bùi Thị V nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Đức D và chưa có yêu cầu ông Bùi Văn U đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Bùi Văn U có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Không có.

2.5. *Về án phí*: Bà Bùi Thị V nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002847 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn; bà Bùi Thị V còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã L - Lạc Sơn - Hòa Bình;
- (Nơi đăng ký kết hôn ngày 19/12/1992)*
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn